

Số: 109/2018/QĐST-DS

Đàm Dơi, ngày 23 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương

Ông Nguyễn Ngọc Trường

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018.

Xét thấy: Tại phiên tòa các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Chí N, sinh năm 1972; nơi cư trú: K 1, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Kiều O, sinh năm 1961; nơi cư trú: K 2, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1960; nơi cư trú: K 2, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Nguyễn Huỳnh Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: K 2, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

3. Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971; nơi cư trú: K 1, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

4. Anh Nguyễn Như N1, sinh năm 1995; nơi cư trú: K 2, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Chí N, bà Huỳnh Kiều O và chị Nguyễn Thanh T đồng ý hủy 02 hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được thiết lập giữa anh Nguyễn Chí N với bà Huỳnh Kiều O ngày 13/12/2017 và ngày 15/9/2017.

- Buộc bà Huỳnh Kiều O phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Chí N và chị Nguyễn Thanh T số tiền 2.850.000.000 đồng (hai tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật là 238.775.000đ (hai trăm ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Buộc anh Nguyễn Chí N và chị Nguyễn Thanh T trả lại cho bà Huỳnh Kiều O 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 352538 do Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi cấp cho bà Huỳnh Kiều O phần đất có diện tích 1.913,3m² và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 428245 do Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi cấp cho anh Nguyễn Huỳnh Q phần đất có diện tích 152m².

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Chí N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Chí N tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009969 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Bà Huỳnh Kiều O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010045 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; bà Huỳnh Kiều O đã nộp đủ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự có giá ngạch: Bà Huỳnh Kiều O phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 46.887.000 đồng (bà Huỳnh Kiều O có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi xác nhận nên được xem xét giảm 50% tiền án phí phải nộp).

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bà Huỳnh Kiều O phải chịu chi phí là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Buộc bà Huỳnh Kiều O phải có nghĩa vụ nộp lại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi để hoàn trả lại cho anh Nguyễn Chí N.

Kể từ ngày anh Nguyễn Chí N và chị Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành, nếu bà Huỳnh Kiều O chậm thi hành đối với khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bà O còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh

